TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/DS-PT
Ngày: 18-01-2019
V/v Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Vân.
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Son;
Ông Lâm Văn Be.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Đỗ Huy Phong - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh:*** Bà Đặng Thị Châu - Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Ngày 18 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 264/2018/TLPT-DS ngày 20 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Do bản án dân sự sơ thẩm số 49/2018/DS-ST ngày 02 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 260/2018/QĐPT-DS ngày 28 tháng 12 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà N, sinh năm 1967; địa chỉ: Số 345, Tổ 7, ấp BNI, xã GB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh - có mặt.

2. Bị đơn: Bà R, sinh năm 1959; địa chỉ: Số 22, Tổ 10, ấp BNI, xã GB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh - có mặt.

3. Người kháng cáo, nguyên đơn bà N.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn bà N trình bày:

Ngày 15-5-2016, bà điều khiển xe mô tô loại Wave chở bà Đ đi đám cưới, khi đến khu vực trước nhà bà GX thì bỗng nhiên bà R chạy xe đạp đâm ngang qua, bà không kịp né nên đụng vào xe bà R làm bà và xe bị ngã, hậu quả làm bà bị gãy

chân. Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bà R băng ngang qua đường không quan sát.

Bà điều trị tại Trung tâm y tế huyện GD, sau đó bà chuyển viện xuống bệnh viện CC. Bà nằm viện điều trị khoảng 15 ngày thì xuất viện. Bà yêu cầu bà R bồi thường số tiền 28.448.000, gồm các khoản: Tiền viện phí 4.648.000 đồng; tiền xe chuyển viện 1.300.000 đồng; tiền tái khám 7.600.000 đồng; tiền ăn những ngày nằm viện 500.000 đồng; tiền mất thu nhập 04 tháng là 14.400.000 đồng và trước khi bị tai nạn bà làm công nhân tại Công ty TTV, GD mỗi tháng thu nhập 3.500.000 đồng, khi tai nạn xảy ra, bà nghỉ làm từ tháng 5 đến tháng 9 mới đi làm lại được.

Bị đơn bà R trình bày:

Ngày 15-5-2016, bà điều khiển xe đạp đến trước khu vực nhà bà GX phát hiện bà N điều khiển xe mô tô chở bà Đ chạy với tốc độ nhanh. Bà N không quan sát phía trước mà còn nhìn vào đám hỏi nên vấp ổ gà tự té xuống đường. Nguyên nhân bà N gặp tai nạn là do chạy xe với tốc độ nhanh, không quan sát khi lái xe, trên đường gồ ghề, ngoài ra do bà Đ mập nên bà N không làm chủ được tay lái mà tự té xuống đường. Nay bà N yêu cầu bà bồi thường tổng số tiền là 28.448.000 bà không đồng ý bồi thường vì bà không có lỗi dẫn đến tai nạn của bà N.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 49/2018/DS-ST ngày 02 tháng 11 năm 2018, của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ Điều 604, 605, 609 Bộ luật Dân sự năm 2005; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà N tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm đối với bà R.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 19-11-2018, nguyên đơn bà N có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm buộc bị đơn bồi thường số tiền 28.448.000 đồng.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà N trình bày: Giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, yêu cầu bà R bồi thường cho bà số tiền 28.448.000 đồng.

Bị đơn bà R trình bày: Không đồng ý bồi thường cho bà N số tiền 28.448.000 đồng vì bà không gây tai nạn cho bà N, bà N tự té xuống đường.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa, các thẩm phán tham gia phiên tòa và thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định về thủ tục xét xử phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Từ khi Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử phúc thẩm tại phiên tòa, Tòa án và các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà N. Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 49/2018/DS-ST ngày 02 tháng 11 năm 2018, của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Xét kháng cáo của nguyên đơn bà N, thấy rằng:

Ngày 15-5-2016, tại khu vực ấp BNI, xã GB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh xảy ra tai nạn, hậu quả làm bà N bị gãy chân. Bà N cho rằng nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bà R băng ngang qua đường làm tay lái xe mô tô do bà điều khiển vướng vào cần thắng xe đạp của bà R.

Bà R không đồng ý, cho rằng nguyên nhân xảy ra tai nạn do bà N chạy xe với tốc độ nhanh, không quan sát khi lái xe, trên đường gồ ghề.

Ông Đ là công an viên xã GB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh xác nhận ông không chứng kiến vụ tai nạn xảy ra nhưng khi tai nạn xảy ra ông có đến hiện trường. Qua xem xét hiện trường, ông thấy xe của bà N bị ngã ngay chỗ khu vực đường gồ nghề (ổ gà), xe đạp của bà R không thấy dấu vết va chạm nào, nguyên nhân bị tai nạn là do bà N vấp "ổ gà" tự té.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Đ thừa nhận chỉ thấy bà N té xuống đường mà không thấy bà R té. Bà Đ cũng không thấy bà R băng ngang qua đường làm tay lái xe mô tô do bà N điều khiển vướng vào cần thắng xe đạp của bà R. Bà Đ chỉ nghe được bà N la lên rồi bà Đ và bà N cùng bị té xuống đường.

Bà N kháng cáo, yêu cầu bà R bồi thường số tiền 28.448.000 đồng là tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, nhưng bà không cung cấp được chứng cứ chứng minh nguyên nhân gây ra tai nạn là do bà R và cũng không chứng minh được bà R có lỗi trong vụ tai nạn. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà N.

[2] Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh không chấp nhận kháng cáo của bà N; giữ nguyên án bản án sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà N không phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 604, 605, 609 Bộ luật Dân sự năm 2005; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà N.

2. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 49/2018/DS-ST ngày 02 tháng 11 năm 2018, của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm" của bà N đối với bà R.

4. Về án phí: Bà N không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm và không phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh TN;
- TAND h.TrB;
- CCTHADS h.TrB;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hồng Vân